

# Tổng quan về phát triển du lịch cộng đồng tại Việt Nam

Bùi Thị Nga

Du lịch cộng đồng (DLCD) bắt đầu phát triển mạnh ở nước ta từ đầu những năm 2000. Hiện nay, du lịch cộng đồng đang được coi là loại hình du lịch cơ bản mang lại nhiều lợi ích phát triển kinh tế bền vững cho cộng đồng cư dân địa phương. Đây là loại hình hoạt động phù hợp với điều kiện tự nhiên, văn hóa, xã hội của đất nước cũng như xu thế lựa chọn của nhiều khách du lịch trong và ngoài nước.

## 1. Quan niệm về du lịch cộng đồng

Hiện nay có nhiều tên gọi khác nhau có liên quan đến DLCD như: Du lịch dựa vào cộng đồng (Community-Based Tourism); Phát triển cộng đồng dựa vào du lịch (Community-Development in Tourism); Du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng (Community-Based Ecotourism); Du lịch có sự tham gia của cộng đồng (Community-Participation in Tourism); Du lịch núi dựa vào cộng đồng (Community-Based Mountain Tourism). Tuy tên gọi khác nhau nhưng có một số vấn đề cơ bản giống hoặc tương đồng về phương pháp tổ chức, địa điểm, mục tiêu vị trí tổ chức phát triển du lịch và cộng đồng.

Tại Việt Nam, quan niệm về du lịch cộng đồng được xem xét ở nhiều góc nhìn, quan điểm nghiên cứu khác nhau. Viện Miền núi cho rằng: “Du lịch cộng đồng là nhằm bảo tồn tài nguyên du lịch tại điểm du lịch đón khách vì sự phát triển du lịch bền vững dài hạn. Du lịch cộng đồng khuyến khích sự tham gia của người dân địa phương trong du lịch và có cơ chế tạo các cơ hội cho cộng đồng. Du lịch cộng đồng là một quá trình tương tác giữa cộng đồng (chủ) và khách du lịch mà sự tham gia có ý nghĩa của cả hai phía mang lại các lợi ích kinh tế, bảo tồn cho cộng đồng và môi trường địa phương”.

Theo tác giả *Võ Quế (2006)* “Du lịch dựa vào cộng đồng là phương thức phát triển du lịch trong đó cộng đồng dân cư tổ chức cung cấp các dịch vụ để phát triển du lịch, đồng thời tham gia bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường, đồng thời cộng đồng được hưởng quyền lợi về vật chất và tinh thần từ phát triển du lịch và bảo tồn tự nhiên”.

Có thể khái quát, du lịch cộng đồng là một mô hình phát triển du lịch, trong đó cộng đồng dân cư là người cung cấp các sản phẩm dịch vụ cho khách du lịch. Cộng

đồng dân cư cũng chính là người có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên du lịch và họ được chia sẻ các nguồn lợi kinh tế do phát triển du lịch tạo ra. Phát triển du lịch cộng đồng sẽ tạo ra thêm công ăn việc làm và tăng thêm thu nhập cho cộng đồng dân cư bản địa, góp phần cho việc xóa đói giảm nghèo của địa phương.

Xét về bản chất, du lịch cộng đồng là một loại hình du lịch do chính cộng đồng người dân phối hợp tổ chức, quản lý và làm chủ để đem lại lợi ích kinh tế và bảo vệ được môi trường chung, thông qua việc giới thiệu với du khách các nét đặc trưng của địa phương (phong cảnh, văn hoá...). Mô hình du lịch cộng đồng tạo điều kiện cho du khách trải nghiệm cuộc sống của người dân bản địa với những sinh hoạt rất đời thường và những món ăn dân dã đậm chất địa phương. Ngoài ra, mô hình du lịch bền vững này góp phần thúc đẩy các chiến lược xóa đói giảm nghèo, tạo ra sinh kế đồng thời khuyến khích vai trò của người dân bản địa trong việc hình thành các sản phẩm du lịch đặc trưng và bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống văn hóa cũng như các di sản thiên nhiên tại địa phương.

## 2. Đặc điểm của du lịch cộng đồng

Theo kết quả nghiên cứu của *TS. Đoàn Mạnh Cường (2019)*, DLCĐ mang một số đặc trưng như sau:

*Thứ nhất*, DLCĐ đảm bảo văn hoá, thiên nhiên bền vững: Du lịch cộng đồng là một trong những cách tốt nhất vừa làm du lịch vừa giữ gìn bản sắc văn hoá, sử dụng dịch vụ tại chỗ, và tôn trọng văn hoá địa phương. DLCĐ thúc đẩy nghề nghiệp truyền thống phát triển và giữ gìn bản sắc văn hoá. Đồng thời, DLCĐ cần có người dân địa phương tham gia để dân có ý thức bảo vệ tài nguyên môi trường, giáo dục nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường sinh thái, bản sắc văn hoá, vệ sinh cộng đồng. Du lịch cân bằng với các tiêu chuẩn kinh tế, văn hoá xã hội và môi trường; nguồn tài nguyên thiên nhiên và văn hoá được khai thác hợp lý; bảo vệ môi trường sinh thái cảnh quan; bảo tồn được môi trường văn hoá.

*Thứ hai*, DLCĐ đồng cần có sở hữu cộng đồng: Cộng đồng là chủ thể quản lý di sản dân tộc, có phong cách và lối sống riêng cần được tôn trọng; cộng đồng có quyền sở hữu các tài nguyên và do vậy có quyền tham gia vào các hoạt động du lịch.

*Thứ ba*, thu nhập từ du lịch cộng đồng cần giữ lại cho cộng đồng: Lợi nhuận thu được từ du lịch được chia sẻ công bằng cho cộng đồng để bảo vệ môi trường; cộng đồng thu lợi nhuận và lợi ích kinh tế trực tiếp để tái đầu tư cho địa phương ngoài hỗ trợ của Chính phủ.

*Thứ tư*, DLCĐ cần tăng cường quyền lực cho cộng đồng: Du lịch cộng đồng là do cộng đồng tổ chức quản lý; du lịch cộng đồng là thúc đẩy, tạo cơ hội cho cộng đồng tham gia nhiệt tình vào phát triển du lịch; cộng đồng dân cư được trao quyền làm chủ, thực hiện các dịch vụ và quản lý phát triển du lịch.

*Thứ năm*, DLCĐ góp phần nâng cao nhận thức cho cộng đồng: Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, bảo vệ môi trường và bảo tồn hệ sinh thái; nâng cao ý thức bảo vệ di sản văn hoá cộng đồng, chống các trào lưu du nhập.

*Thứ sáu*, DLCĐ cần tăng cường hỗ trợ của các tổ chức phi chính phủ và cơ quan nhà nước: Hỗ trợ kinh nghiệm và vốn đầu tư; hỗ trợ về cơ sở vật chất và ưu tiên về các chính sách cho cộng đồng trong việc phát triển du lịch và phát triển cộng đồng.

Theo Phạm Thị Hồng Cúc và Ngô Thanh Loan (2016), ở Việt Nam, DLCĐ phát triển dưới 3 mô hình tại địa phương:

- Mô hình thứ 1: Cả cộng đồng cùng tham gia chính trong du lịch
- Mô hình thứ 2: gồm một bộ phận cộng đồng hoặc hộ gia đình tham gia
- Mô hình thứ 3: mô hình liên doanh giữa cộng đồng hoặc một số thành viên cộng đồng và đối tác kinh doanh.

Theo Quỹ Châu Á, DLCĐ thường diễn ra dưới các hình thức sau: (1) Du lịch sinh thái; (2) Du lịch văn hóa; (3) Du lịch nông nghiệp; (4) Du lịch bản địa; (5) Du lịch làng. Đối tượng tìm đến loại hình DLCĐ thường muốn tự trải nghiệm đời sống văn hóa, nhịp sống thường ngày, môi trường tự nhiên hoang sơ. Vì lẽ đó, bản sắc văn hóa tộc người và điều kiện cũng như cảnh quan sinh thái địa phương là hai trong nhiều giá trị quan trọng có thể khai thác trong hoạt động DLCĐ. Mỗi cộng đồng, dân tộc thường có bản sắc riêng và đây là tiền đề, điểm tựa để phát triển DLCĐ bởi khách du lịch luôn có tâm thế muốn trải nghiệm những điều mới mẻ, khác với trải nghiệm thường ngày của họ

### *3. Lợi ích của sự phát triển du lịch cộng đồng*

Nghiên cứu của tác giả Thái Thảo Ngọc (2016) chỉ ra một số lợi ích cơ bản của sự phát triển DLCĐ như sau:

*Thứ nhất*, phát triển DLCĐ tạo thu nhập bền vững. DLCĐ có thể cung cấp công việc trực tiếp đến các cư dân bản địa, hoặc có thể tài trợ một số hoạt động thông qua việc phổ biến lợi tức từ các điểm du lịch. Các lợi tức có thể thu được từ những nguồn, như: phí vào cửa, cho thuê đất bên trong các khu du lịch... và cũng từ du khách chi tiêu bên ngoài điểm du lịch như việc lưu trú, thức ăn, đồ thủ công mỹ nghệ. Thực tế cho thấy, du lịch cộng đồng không cần đầu tư quá nhiều kinh phí, lại giúp cộng đồng dân cư làm du lịch có cơ hội tăng thu nhập, cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống về cả vật chất lẫn tinh thần, đồng thời vẫn giữ gìn, bảo tồn các giá trị văn hóa bản địa, bảo vệ cảnh quan môi trường và phục vụ nhu cầu khám phá, tìm hiểu, trải nghiệm của du khách.

*Thứ hai*, bảo tồn văn hóa truyền thống. Du lịch cộng đồng là một loại hình du lịch mới, mang lại lợi ích không chỉ về kinh tế, xã hội mà còn góp phần bảo tồn văn hóa của các dân tộc các địa phương, đồng thời có vai trò quan trọng trong việc giữ gìn cảnh quan tự nhiên của vùng.

*Thứ ba*, Phát triển DLCĐ góp phần nâng cao nhận thức về bảo vệ tài nguyên môi trường của người dân địa phương. Nhu cầu du lịch của du khách là muốn nghỉ ngơi tại những khu vực có nhiều cảnh đẹp và có môi trường trong lành, điều đó đã kích thích việc tôn tạo, bảo vệ môi trường sinh thái. Trong bối cảnh ô nhiễm môi trường trên toàn cầu hiện nay thì việc phát triển du lịch cộng đồng là một trong những giải pháp khả thi, góp phần vào việc giáo dục cả du khách lẫn cộng đồng dân cư về vấn đề bảo vệ môi trường. Cộng đồng dân cư sẽ nhận thức được rằng khi giữ gìn môi trường là họ đang giữ gìn chính môi trường sống của họ, thu nhập của gia đình họ.

#### *4. Phát triển du lịch cộng đồng gắn với giảm nghèo tại Việt Nam*

Vào năm 2007, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kết hợp cùng báo Du lịch đã tổ chức hội thảo về “Du lịch với công cuộc xóa đói giảm nghèo” tại ba vùng mà du lịch cộng đồng có nhiều tiềm năng phát triển:

- Vùng Tây Bắc được tổ chức tại Điện Biên vào tháng 05/2007.
- Vùng Tây Nguyên tổ chức tại Đắk Lắk vào tháng 08/2007.

- Vùng Đồng bằng Sông Cửu Long tổ chức tại Vĩnh Long vào tháng 10/2007.

Hội thảo đã cho thấy du lịch cộng đồng không chỉ đơn giản là làm cho các thành viên trong cộng đồng tham gia vào du lịch theo nghĩa xóa nghèo, mà là việc trao quyền hành hợp pháp cho người dân. Những năm gần đây tại Việt Nam, DLCĐ đang phát triển ở nhiều địa phương như: Hòa Bình, Lào Cai, Quảng Nam... Điển hình, tại Quảng Nam, sau ba năm triển khai thực hiện dự án “Tăng cường hoạt động du lịch tại các huyện sâu trong đất liền Quảng Nam giai đoạn 2011- 2013” tại hai làng văn hóa người Cotu là Bhoông (xã Sông Kôn), và Đhor Rông (xã Tà Lu) do chính phủ Luxembourg tài trợ thông qua đối tác là Tổ chức lao động quốc tế (ILO), kết quả dự án đào tạo được 100 cán bộ nguồn nhằm phát triển du lịch, tạo 44 lao động việc làm ổn định, bốn gia đình có du lịch homestay, các thành viên trong tổ hợp tác có thêm 700.000 đồng/tháng. Bên cạnh đó, cù lao Chàm của Quảng Nam cũng là nơi phát triển du lịch cộng đồng góp phần xóa đói giảm nghèo cho người dân địa phương vùng biển một cách hiệu quả (*Phạm Thị Hồng Cúc & Ngô Thanh Loan, 2016*). Hay tại cù lao Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, trước năm 1998 người dân cù lao thu nhập chủ yếu từ trồng cây ăn trái, thời gian nhàn rỗi nhiều nhưng từ 1998 nơi đây bắt đầu các hoạt động du lịch nhà vườn, du lịch homestay, từ 7 điểm du lịch thì nay số lượng cộng đồng tham gia du lịch đã lên đến hơn 27 điểm du lịch nhà vườn, bên cạnh đó người dân còn tham gia các hoạt động du lịch khác như: hoạt động lưu trú, hướng dẫn viên, các cơ sở tiêu thụ công nghiệp, thuê xe đạp, hoạt động văn nghệ, bán hàng... mà người dân là người làm chủ, góp phần cải thiện đời sống dân cư ở cù lao (tăng thu nhập ngoài hoạt động nông nghiệp, tạo việc làm, nâng cao đời sống người dân...). Qua đó, phát triển DLCĐ góp phần tăng thu nhập, tạo việc làm ổn định, nâng cao kiến thức văn hóa... cho cư dân địa phương. Từ đó, trách nhiệm của người dân đối với hoạt động du lịch, hoạt động bảo vệ môi trường tự nhiên, cảnh quan, bảo vệ giá trị văn hóa bản địa, khôi phục và phát huy những nghề truyền thống được nâng lên rất nhiều. Đó không những là mục tiêu xóa đói giảm nghèo thông qua hoạt động du lịch, mà ngành du lịch Việt Nam còn hướng đến mục tiêu phát triển du lịch bền vững thông qua du lịch cộng đồng.

5. Một số mô hình phát triển du lịch cộng đồng tại Việt Nam

Việt Nam có 3 điểm DLCĐ đã được trao giải thưởng Du lịch cộng đồng ASEAN là (1) điểm du lịch cộng đồng xóm Pom Coong, thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, Hòa Bình; (2) điểm du lịch Thanh Toàn, xã Thanh Thủy, huyện Hương Thủy, Thừa Thiên - Huế; (3) điểm du lịch cộng đồng làng Triêm Tây, huyện Điện Bàn, Quảng Nam (Xa Giang, 2018). Huyện Mai Châu là địa phương đầu tiên phát triển du lịch cộng đồng từ những năm 1990 và đến nay huyện đã có 7 điểm hoạt động và phát triển du lịch cộng đồng điển hình. Tỉnh Hòa Bình cũng đã xây dựng quy hoạch các điểm du lịch cộng đồng, đẩy mạnh công tác bảo tồn văn hóa bản địa, kêu gọi đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, hướng dẫn người dân bảo đảm vệ sinh môi trường nhằm thu hút ngày càng nhiều khách du lịch đến với Hòa Bình.

Một số mô hình phát triển DLCĐ điển hình tại Việt Nam theo Viện nghiên cứu và Phát triển du lịch, Tổng cục Du lịch:

*Làng du lịch cộng đồng tại xã Mai Hịch, Mai Châu, tỉnh Hòa Bình*

Mô hình được phát triển trên cơ sở dự án xóa đói giảm nghèo và phát triển kinh tế bền vững ở xã Mai Hịch do Trung tâm Sức khỏe và Phát triển cộng đồng (gọi tắt là COHED) thực hiện. Bằng phương pháp hỗ trợ tích cực cho cộng đồng trong khu vực, kết hợp giữa hỗ trợ về kỹ thuật và một phần tài chính của nước ngoài, lựa chọn mô hình đơn giản, chuyên nghiệp, trong đó tận dụng tối đa năng lực, nguyên vật liệu, kỹ thuật phù hợp với truyền thống, phong tục tập quán của người dân bản địa tạo ra một ấn tượng khác biệt so với các khu vực homestay khác trong tỉnh Hòa Bình. Với tôn chỉ “hiệu quả lớn được tạo ra từ sự thay đổi nhỏ”, cách thức tiếp cận du lịch được phổ cập ở mức đơn giản nhất từ đó xây dựng ý thức làm du lịch chuyên nghiệp cho cộng đồng.

Điểm tích cực của mô hình này đó là sự chuẩn bị tốt về cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch, các nhà đầu tư cũng có những bước chuẩn bị tích cực cho các phương án khai thác và cạnh tranh trong tương lai. Ngoài ra, để đảm bảo duy trì tính bền vững của mô hình, các chuyên gia cũng cân nhắc và yêu cầu quản lý tốt việc thu nhập và cơ chế phân chia lợi ích cho các thành viên tham gia bên cạnh việc cam kết duy trì chất lượng dịch vụ và sản phẩm. Các chuyên gia cũng tin rằng các hoạt động của mô

phù hợp với chiến lược “tăng trưởng xanh” của Chính phủ và sẽ được nhân rộng trong khu vực trong tương lai.

*Du lịch dựa vào cộng đồng Cơ Tu, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam*

Mô hình do tổ chức Cứu trợ và phát triển quốc tế (FIDR) phối hợp với UBND huyện Nam Giang tại xã Ta Bhing năm 2012 -2013. Điểm nổi bật trong dự án này là tập trung xây dựng tính chủ động của cộng đồng bên cạnh sự hỗ trợ tích cực của việc kết nối nhiều thành phần tham gia. Hiệu quả của mô hình này đã đem lại những hiệu quả đáng phấn khởi. Tính đến tháng 9.2015, xã Tà Bhing đã đón khoảng 15 đoàn khách, chủ yếu đi về trong ngày, thu hơn 130 triệu đồng, nâng tổng số đoàn khách đến nơi đây lên con số 65 đoàn kể từ khi triển khai dự án đến nay. Trong thời gian một ngày du khách sẽ được trải nghiệm các hoạt động văn hóa cộng đồng Cơ Tu như xem múa tâng tung da dá, thưởng thức các món ăn truyền thống; xem dệt cườm thổ cẩm tại làng Zara; cùng trải nghiệm với cuộc sống người dân...Thành công lớn nhất của mô hình là đã bảo tồn tốt các giá trị văn hóa địa phương và những sinh hoạt mang tính chất cộng đồng (*Theo Thân Vĩnh Lộc, Báo Quảng Nam*).

*Du lịch cộng đồng bản Nà Củng, tỉnh Lai Châu*

Một ví dụ về mô hình phát triển du lịch cộng đồng đang được coi là điển hình gần đây với sự hỗ trợ kỹ thuật của chương trình phát triển năng lực du lịch có trách nhiệm với môi trường và xã hội (dự án EU) với định hướng và lộ trình cụ thể:



Cách thành phố Lai Châu 28 km, bản Nà Củng có 114 hộ gia đình với gần 600 đồng bào

dân tộc Thái trắng sinh sống, bản Nà Củng được thiên nhiên ban tặng nhiều điều kiện tốt cho du lịch. Việc phát triển du lịch cộng đồng tại đây hướng tới việc nâng cao đời sống dân bản nhưng phải giữ gìn được bản sắc văn hóa và phong tục truyền thống và bảo vệ môi trường thiên nhiên, không để phát triển tự phát, riêng lẻ. Từ năm 2013 tới nay, cùng với sự hỗ trợ tích cực của dự án, bản Nà Củng đã là một địa chỉ tham quan khá hấp dẫn đối với khách du lịch nói chung. Với những định hướng rõ ràng trong công tác xúc tiến quảng bá tại điểm và liên kết để tạo thêm ấn tượng về điểm đến. Cụ thể, ngoài thông tin về bản du lịch cộng đồng Nà Củng lên trang Web du lịch Lai Châu và Web du lịch 8 tỉnh Tây Bắc, bản du lịch cộng đồng này cũng được giới thiệu cho Câu lạc bộ Du lịch có trách nhiệm- RTC (CLB các công ty lữ hành quốc tế chuyên tổ chức du lịch sinh thái và cộng đồng), câu lạc bộ người nước ngoài tại Hà Nội Giới thiệu về bản du lịch cộng đồng Nà Củng trong các hội chợ du lịch thông qua gian hàng của Sở VH,TT&DL Lai Châu.

*Mô hình du lịch cộng đồng tạo sinh kế bền vững cho người dân thôn Nặm Đăm, Quận Bạ, Hà Giang*

Làng văn hóa du lịch thôn Nặm Đăm xã Quận Bạ huyện Quận Bạ được xây dựng từ năm 2012 do Tổ chức Caritas Thụy Sĩ phối hợp với Trung tâm Con người và Thiên nhiên (PanNature) triển khai thông qua Dự án Phát triển du lịch vì người nghèo. Mục tiêu đặt ra, giúp người dân tăng thêm nguồn sinh kế, nâng cao ý thức vệ sinh môi trường; bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa, bản sắc của người Dao. Với cách làm khoa học, hiệu quả, phát huy tối đa lợi thế sẵn có của địa phương và sự vào cuộc quyết liệt của chính quyền, người dân, Làng văn hóa du lịch cộng đồng Nặm Đăm đang trở thành điểm đến hấp dẫn của du khách. Đặc biệt, Năm 2017, Làng văn hóa du lịch cộng đồng Nặm Đăm được công nhận đạt chuẩn ASEAN Homestay; hàng năm thu hút hàng nghìn lượt khách du lịch tham quan, khám phá. Để giữ gìn bản sắc văn hóa và phát triển du lịch, thôn Nặm Đăm đã thành lập Ban Quản lý, Câu lạc bộ Homestay Nặm Đăm, thành lập 2 đội văn nghệ phục vụ du khách. Mô hình đã phát huy được giá trị truyền thống của đồng bào, đồng thời đã tạo được việc làm ổn định cho người dân địa phương



nhờ những giá trị bản sắc dân tộc, kiến trúc nhà ở và cảnh quan xóm làng (*Theo Hà Giang TV, 2019*).

#### *Mô hình du lịch cộng đồng tại Sapa, Lào Cai*

Từ năm 2008, với sự giúp đỡ của Tổ chức Bảo tồn thiên nhiên thế giới (IUCN) và Tổ chức Phát triển Hà Lan (SNV), huyện Sa Pa đã xây dựng thí điểm Dự án "hỗ trợ du lịch cộng đồng bền vững". Đây được coi là điểm đột phá trong phát triển du lịch của huyện và của tỉnh. Năm đầu triển khai thí điểm tại 2 thôn Cát Cát và Sín Chải (xã San Sả Hồ) có sự tham gia của 4 hộ dân, đến nay đã nhân rộng ra nhiều xã trong huyện như: Tả Van, Lao Chải, Tả Phìn, Nậm Cang, với sự tham gia của hàng trăm hộ dân làm du lịch. Tiêu biểu như thôn Cát Cát, chỉ từ 3 hộ ban đầu tham gia dự án, đến nay đã có trên 30 hộ kinh doanh du lịch theo hình thức cộng đồng, đáp ứng nhu cầu ăn, nghỉ, tham quan của khách du lịch, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân địa phương. Điều đặc biệt, dự án được thực hiện đã tạo động lực cho du lịch Sa Pa phát triển bền vững. Không chỉ hướng dẫn đồng bào các hoạt động đón tiếp, bố trí nơi nghỉ cho du khách có nhu cầu tham quan, du lịch khám phá thiên nhiên, phong tục, tập quán sinh hoạt, lao động, sản xuất của những hộ đồng bào dân tộc Mông ở địa phương, mà dự án còn hướng dẫn người dân làm du lịch một cách bài bản như: vệ sinh nhà cửa sạch sẽ, đón khách, kỹ năng giao tiếp, thành lập các đội văn nghệ ngay tại thôn bản biểu diễn phục vụ khi khách có nhu cầu. Bên cạnh đó, dự án cũng đã khuyến khích các hộ dân trong thôn bảo tồn và phát triển một số ngành nghề truyền thống, như: thêu, dệt thổ cẩm, rèn, đúc, chạm khắc đồ thủ công mỹ nghệ, tạo ra những sản phẩm du lịch đặc sắc. Tính đến nay, toàn huyện Sa Pa có 154 cơ sở homestay, tập trung ở các xã Tả Van, Lao Chải, Bản Hồ, Tả Phìn..., đem lại nguồn thu hàng chục tỷ đồng mỗi năm (*Theo Quốc Hồng, 2017*).

#### *6. Một số mô hình phát triển DLCĐ ở một số HTX tại Việt Nam*

##### *HTX Bản Áng, Mộc Châu- Sơn La phát triển du lịch homestay*

Thực hiện Kế hoạch số 09/KH-BCĐ ngày 8/9/2017 của Ban Chỉ đạo Phát triển du lịch huyện Mộc Châu (tỉnh Sơn La) về việc triển khai, hỗ trợ xây dựng DLCĐ tại bản Áng, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu đã thành lập và ra mắt Hợp tác xã (HTX) du lịch Bản Áng vào tháng 11/2017 với 20 thành viên tham gia.

HTX du lịch bản Áng được thành lập với sứ mệnh là cầu nối giữa các công ty du lịch với người cung cấp dịch vụ du lịch trên địa bàn xã. Cùng với hoạt động du lịch homestay, HTX du lịch bản Áng còn thành lập được đội văn nghệ do chính các thành viên trong HTX phụ trách. Đội văn nghệ thường xuyên biểu diễn các điệu múa, hát của dân tộc Thái để phục vụ khách du lịch, ngoài ra còn tham gia giao lưu biểu diễn ở nhiều nơi, trở thành chủ thể văn hóa để giới thiệu những nét văn hóa đặc trưng của cộng đồng người Thái huyện Mộc Châu.

#### *HTX Hoa Mộc Châu phát triển du lịch*

Được thành lập năm 2010 với 7 thành viên lúc đầu cùng trồng và bán các loại hoa. Sau khi thành lập HTX, các thành viên HTX đã quyết định trồng thêm các loại cây ăn quả như: dâu tây, bơ, dưa lưới để mở rộng khả năng kinh doanh theo hướng ‘du lịch trải nghiệm’, ‘du lịch cộng đồng’. Cùng với các hoạt động thăm quan, mua hoa quả, du khách có cơ hội trải nghiệm các kỹ thuật trồng hoa, cây ăn trái về nhà áp dụng. Việc phát triển các hoạt động DLCĐ tại HTX vừa giúp các thành viên sản xuất các sản phẩm có chất lượng góp phần nâng cao thu nhập, vừa giúp khách du lịch có cơ hội tham quan, trải nghiệm các hoạt động sản xuất tại địa phương. Tạo cơ hội tiêu thụ các sản phẩm hoa, quả và các sản phẩm đặc trưng của địa phương (PGS.TS. Chu Tiến Quang).

Như vậy, phát triển du lịch cộng đồng góp phần tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho cộng đồng cư dân địa phương, đồng thời góp phần bảo tồn văn hóa truyền thống và DLCĐ hứa hẹn sẽ trở thành một loại hình du lịch phát triển mạnh trong tương lai.

#### *7. Một số tồn tại trong phát triển du lịch cộng đồng tại Việt Nam*

Thực tiễn đã cho thấy một số vấn đề liên quan đến phát triển DLCĐ tại Việt Nam như sau:

- Du lịch cộng đồng có chiều hướng “tăng trưởng nóng”. Người dân nhiều khi quá sốt sắng dẫn đến làm du lịch với tâm lý “mạnh ai nấy làm”, hoặc theo kiểu phong trào, kinh doanh theo kiểu “chộp giật” với tầm nhìn ngắn hạn, không được hoạch định có bài bản khiến việc phát triển du lịch cộng đồng xuất hiện nhiều bất cập, hạn chế.

- Phát triển DLCĐ nhưng thiếu sự liên kết. Ở tầm vĩ mô, đó là không thể kết nối

được các bên liên quan: Điểm du lịch – Công ty lữ hành – Công ty vận chuyển. Chủ yếu khách đến tham quan điểm du lịch là tự túc không thông qua các công ty lữ hành. Ở tầm vi mô, sự thiếu liên kết giữa các điểm du lịch khiến các loại hình hoạt động dành cho du khách có sự giống nhau nhưng giá cả lại mỗi nơi mỗi khác. Sự đơn điệu trong sản phẩm du lịch khiến du khách nhàm chán.

- Việc khai thác các lợi thế là nét độc đáo, đặc sắc về văn hóa của vùng miền trong phát triển DLCD đang có cách hiểu, cách làm chưa tương xứng.

- Chất lượng nhân lực trong phát triển DLCD chưa cao. Người dân địa phương là chủ thể chính tham gia phát triển DLCD, tuy nhiên, do thiếu tính tổ chức, thiếu sự chuẩn bị, thiếu kỹ năng, lại nóng vội thu lợi nhuận dẫn đến tình trạng “nhà nhà đua nhau làm du lịch”, người người đều có thể trở thành hướng dẫn viên du lịch, thậm chí tạo nên tình trạng cạnh tranh thiếu lành mạnh, thu hút khách bằng mọi giá...

- Dần đánh mất giá trị văn hóa truyền thống. Vì lợi nhuận trước mắt tình trạng người dân ở một số địa phương đã bỏ nghề truyền thống, vốn là nét đặc sắc riêng của cộng đồng bản địa, để chạy theo du lịch, khiến cho sự đa dạng về cơ cấu ngành nghề đã bị thu hẹp, đơn điệu, mai một, làm giảm tính hấp dẫn của chính địa phương. Khi chính cộng đồng không quan tâm giữ gìn bản sắc riêng, người dân làm du lịch chạy theo xu hướng thương mại hóa, quá coi trọng lợi nhuận trước mắt mà bất chấp hậu quả, các sản phẩm du lịch thiếu đa dạng, thì cộng đồng sẽ rất dễ đánh mất cơ hội để phát triển du lịch của chính mình

#### *8. Phát triển du lịch cộng đồng gắn với xây dựng Nông thôn mới tại Việt Nam*

Để nâng cao hơn nữa thu nhập cho người dân nông thôn, ngoài việc thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp, cần phải đa dạng hóa các ngành nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, trong đó phát triển du lịch được xem là một hướng đi mới. Và thực tế đã cho thấy, phát triển du lịch cộng đồng là một trong những giải pháp hiệu quả thúc đẩy phong trào XDNTM, qua đó nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp, tạo việc làm, tăng thu nhập cho lao động nông thôn, đặc biệt là giảm nghèo bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số.

Nhận thức được tầm quan trọng đó, những năm qua, nhiều địa phương trong nước đã đẩy mạnh khai thác hoạt động du lịch gắn với nông nghiệp, nông thôn. Điển hình, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Mai Châu lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2015 - 2020 xác định: "Huy động mọi nguồn lực để phát triển KT-XH, phấn đấu đến năm 2020, huyện Mai Châu thành điểm Du lịch cộng đồng gắn với xây dựng nông thôn mới" (XDNTM). Nhận thức được tầm quan trọng của phát triển du lịch cộng đồng gắn với XDNTM, huyện Mai Châu đã ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn đầu tư hạ tầng, vận động nhân dân hiến đất, ngày công lao động, nâng cấp, mở mới các tuyến đường trục thôn, liên thôn. Huyện quan tâm cấp điện, nước sinh hoạt về từng hộ; hỗ trợ xây dựng, tôn tạo cảnh quan môi trường cho các xã và hỗ trợ sản xuất gắn với phát triển du lịch. Địa phương cũng chú trọng khắc phục những hạn chế, tạo sự chuyên nghiệp bằng việc cử cán bộ và các chủ hộ làm du lịch tham gia lớp tập huấn phát triển du lịch...

Từ khi công bố Quy hoạch điểm du lịch quốc gia Mai Châu, hoạt động du lịch trên địa bàn huyện đã đạt được kết quả quan trọng. Sản phẩm du lịch đa dạng, phong phú, thu hút nhiều du khách trong và ngoài nước đến tham quan, nghỉ dưỡng. Đặc biệt, với 7 điểm DLCĐ gồm: bản Lác (xã Chiềng Châu), bản Búrc (xã Xăm Khòe), bản Vãn, Pom Coọng (thị trấn Mai Châu), bản Hịch (xã Mai Hịch), bản Pà Cò (xã Pà Cò) và bản Hang Kia (xã Hang Kia) đã tạo nên sắc màu đặc sắc cho du lịch Mai Châu. Phát triển DLCĐ gắn với XDNTM, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn đang dần hiện hữu ở Mai Châu (*Theo Bình Giang, 2019*).

Tại Hà Giang, Việc xây dựng và phát triển các Làng văn hóa du lịch (VHDL) cộng đồng gắn với XD NTM là một trong những hướng đi quan trọng được tỉnh ưu tiên thực hiện nhằm bảo tồn và phát huy những nét văn hóa độc đáo của địa phương, đồng thời góp phần phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân. Tháng 4 năm 2014, UBND huyện Vị Xuyên đã phê duyệt Đề án xây dựng Làng VHDL cộng đồng thôn Bản Bang nhằm duy trì những nét văn hóa truyền thống đậm đà bản sắc dân tộc đồng bào Dao. Sau 2 năm triển khai thực hiện đến nay, thôn cơ bản đã hoàn thành các hạng mục, đủ điều kiện để đón khách tham quan, lưu trú góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân (*Theo Báo Hà Giang*).

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vừa ban hành Quyết định 1662/QĐ-BVHTTDL về việc tổ xây dựng mô hình bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với xây dựng nông thôn mới. Theo đó, kế hoạch tổ chức xây dựng mô hình bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với xây dựng nông thôn mới được thực hiện tại các tỉnh: Lào Cai, Hà Giang, Lai Châu, Phú Thọ, Điện Biên, Nghệ An, Lâm Đồng, Bình Phước. Kế hoạch nhằm mục đích tổ chức các hoạt động bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống và các phong trào văn hóa, văn nghệ vui tươi, lành mạnh, loại bỏ những hủ tục lạc hậu, tăng cường tinh thần đoàn kết cộng đồng, xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong thời kỳ đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước; Phát huy hiệu quả nguồn lực đầu tư của nhà nước, xã hội và cộng đồng vào công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các vùng miền, cộng đồng, dân tộc trong phong trào xây dựng nông thôn mới trên cả nước; Bảo tồn văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số gắn với phát triển DLCĐ nhằm tạo ra nguồn thu nhập cho người dân và thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

Như vậy, có thể nói chủ trương phát triển DLCĐ tạo bước đột phá làm chuyển biến nhận thức của người dân, huy động được nhiều nguồn lực để phát triển KT – XH và đẩy nhanh tiến độ XD NTM.

### **Tài liệu tham khảo**

Bình Giang (2019), Sắc màu du lịch cộng đồng Mai Châu.

<http://www.baohoabinh.com.vn/284/131451/Sac-mau-du-lich-cong-dong-Mai-Chau.htm>, tải về ngày 5/11/2020

Báo Hà Giang, Bản Bang phát triển du lịch cộng đồng gắn với xây dựng Nông thôn mới.

<http://sxd.hagiang.gov.vn/Tin-dia-phuong/Ban-Bang-phat-trien-du-lich-cong-dong-gan-voi-xay-dung-Nong-thon-moi-d914.html> tải về ngày 1/11/2020

Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh Vĩnh Long, Hội thảo “Đồng Bằng Sông Cửu Long với công cuộc xoá đói giảm nghèo thông qua phát triển du lịch cộng đồng”, Vĩnh

Long, 2007.

Chu Tiến Quang (2019), Một số định hướng về giải pháp phát triển HTX kiểu mới gắn với phát triển du lịch cộng đồng ở khu vực Tây Bắc, TP Lào Cai ngày 26/8/2020.

Đoàn Mạnh Cường (2019), Phát triển du lịch cộng đồng theo hướng bền vững.

<http://vietnamtourism.gov.vn/index.php/items/29392>, tải về ngày 8/11/2020

Hà Giang TV (2019), Mô hình du lịch cộng đồng tạo sinh kế bền vững cho người dân thôn Nặm Đăm, Quản Bạ.

<https://nature.org.vn/vn/2019/02/mo-hinh-du-lich-cong-dong-tao-sinh-ke-ben-vung-cho-nguoi-dan-thon-nam-dam-quan-ba/>

Phạm Thị Hồng Cúc & Ngô Thanh Loan (2016), Du lịch cộng đồng góp phần xóa đói giảm nghèo tại Việt Nam, *Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ*, tập 19, số X5.

Quốc Hồng (2017), Du lịch cộng đồng ở Sapa.

<https://nhandan.com.vn/du-lich/du-lich-cong-dong-o-sa-pa-295183/>

Quỹ Châu Á, Viện Nghiên cứu phát triển ngành nghề nông thôn Việt Nam (2012), Tài liệu hướng dẫn phát triển du lịch cộng đồng, Hà Nội.

Thái Thảo Ngọc (2016), Lợi ích và các định hướng sự phát triển du lịch cộng đồng tại Quảng Nam, *Tạp chí khoa học ĐHSP TPHCM*, số 2(80).

Thân Vĩnh Lộc, Hiệu quả của du lịch cộng đồng Cơ Tu, Báo Quảng Nam.

<http://www.namgiang.quangnam.gov.vn/Default.aspx?tabid=109&Group=14&NID=330&hieu-qua-cua-du-lich-cong-dong-co-tu>

Viện nghiên cứu và phát triển du lịch: <http://www.itdr.org.vn>

Võ Quế (2006), Du lịch cộng đồng lý thuyết và vận dụng, tập 1, *Nxb Khoa học và Kỹ thuật*

Xa Giang (2018), Phát triển du lịch cộng đồng ở Việt Nam.

<https://vnmedia.vn/du-lich/201808/phat-trien-du-lich-cong-dong-o-viet-nam-610509/>